

MỤC LỤC

<u>NỘI DUNG</u>	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC	1
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	2 - 3
BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ	4 - 7
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ	8 - 12



CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ SUN LIFE VIỆT NAM

Tầng 29 Tòa nhà Vietcombank, Số 05 Công trường Mê Linh
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Tổng Giám đốc Công ty TNHH Bảo Hiểm Nhân thọ Sun Life Việt Nam (gọi tắt là "Công ty") đệ trình báo cáo này cùng với báo cáo tình hình hoạt động quỹ liên kết đơn vị của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng Thành viên và Tổng Giám đốc Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Bà Eng Kim Yeoh	Chủ tịch
Bà Carene Chia	Thành viên
Ông Lý Thành Nhơn	Thành viên kiêm Tổng Giám đốc

Người đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty tại ngày lập báo cáo này là Ông Lý Thành Nhơn. Ông Matthew Jordan Mohr – Giám đốc tài chính được Ông Lý Thành Nhơn ủy quyền ký báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

TRÁCH NHIỆM CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tình hình hoạt động của quỹ liên kết đơn vị phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình hoạt động của quỹ liên kết đơn vị trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022. Trong việc lập báo cáo này, Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tình hình hoạt động của quỹ liên kết đơn vị hay không;
- lập báo cáo tình hình hoạt động của quỹ liên kết đơn vị trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và
- thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tình hình hoạt động của quỹ liên kết đơn vị nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình hoạt động của quỹ liên kết đơn vị cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 và đảm bảo rằng báo cáo này tuân thủ các hướng dẫn trong Thông tư số 135/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2012 của Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế triển khai sản phẩm bảo hiểm liên kết đơn vị và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam áp dụng cho các doanh nghiệp bảo hiểm. Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tình hình hoạt động của Quỹ liên kết đơn vị.

Thay mặt và đại diện cho Tổng Giám đốc,



Matthew Jordan Mohr

Giám đốc tài chính

Theo Giấy ủy quyền số 287/UQ-SLVN
ngày 01 tháng 3 năm 2023

Ngày 29 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP Báo cáo tình hình hoạt động của quỹ liên kết đơn vị

Kính gửi: Hội đồng Thành viên và Tổng Giám đốc
Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Sun Life Việt Nam

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tình hình hoạt động của quỹ liên kết đơn vị kèm theo của Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Sun Life Việt Nam (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 29 tháng 3 năm 2023 từ trang 4 đến trang 12 cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 bao gồm các thuyết minh kèm theo.

Trách nhiệm của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tình hình hoạt động của quỹ liên kết đơn vị của Công ty tuân thủ các hướng dẫn trong Thông tư số 135/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2012 của Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế triển khai sản phẩm bảo hiểm liên kết đơn vị và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam áp dụng cho các doanh nghiệp bảo hiểm và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tình hình hoạt động của quỹ liên kết đơn vị không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tình hình hoạt động của quỹ liên kết đơn vị dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tình hình hoạt động của quỹ liên kết đơn vị của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tình hình hoạt động của quỹ liên kết đơn vị. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tình hình hoạt động của quỹ liên kết đơn vị do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tình hình hoạt động của quỹ liên kết đơn vị.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tình hình hoạt động của quỹ liên kết đơn vị đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình hoạt động của quỹ liên kết đơn vị của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 phù hợp với các hướng dẫn trong Thông tư số 135/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2012 của Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế triển khai sản phẩm bảo hiểm liên kết đơn vị và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam áp dụng cho các doanh nghiệp bảo hiểm.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (Tiếp theo)
Báo cáo tình hình hoạt động của quỹ liên kết đơn vị

Cơ sở kế toán và giới hạn về phạm vi sử dụng

Chúng tôi lưu ý người đọc báo cáo đến Thuyết minh số 2, 3, 4 và Thuyết minh số 5 phần Thuyết minh báo cáo tình hình hoạt động của quỹ liên kết đơn vị, trình bày cơ sở lập báo cáo, các chính sách kế toán chủ yếu, chiến lược đầu tư và phân tích kết quả đầu tư của các quỹ liên kết đơn vị. Báo cáo tình hình hoạt động của quỹ liên kết đơn vị được lập để cung cấp thông tin cho chủ hợp đồng bảo hiểm và các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan. Vì thế, báo cáo này có thể không phù hợp để sử dụng vào mục đích khác.



Võ Thái Hòa
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 0138-2023-001-1
**CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN
DELOITTE VIỆT NAM**
Ngày 29 tháng 3 năm 2023
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Nguyễn Tuấn Ngọc
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 2110-2023-001-1



BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

I. PHÍ BẢO HIỂM VÀ TÌNH HÌNH THAY ĐỔI ĐƠN VỊ QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ TRONG NĂM

PHÍ BẢO HIỂM TRONG NĂM

Đơn vị: VND

Nội dung	Số tiền
A. Tổng số phí bảo hiểm nộp trong năm	535.553.021.326
- Phí cơ bản:	391.553.299.164
- Phí đóng thêm:	143.999.722.162
B. Chênh lệch giữa phí bảo hiểm đã thu chờ phân bổ tại cuối năm 2022 và cuối năm 2021	(5.113.554.310)
C. Phí ban đầu khấu trừ trước khi đầu tư vào các quỹ liên kết đơn vị	268.502.647.812
Năm thứ nhất	145.256.543.945
Năm thứ hai	115.109.049.405
Năm thứ ba	8.137.054.462
D. Tổng số phí đầu tư vào các quỹ liên kết đơn vị: (A-B-C)	272.163.927.824

ANH

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ (Tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

II. TÌNH HÌNH THAY ĐỔI CỦA CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ TRONG NĂM

Tên quỹ	Số dư đầu năm			Số phát sinh trong năm			Số dư cuối năm			Đơn vị: VND
	Số tiền	Số đơn vị quỹ	Giá bán	Số tiền	Số đơn vị quỹ	Giá bán	Số tiền	Số đơn vị quỹ	Giá bán	
Quỹ Tăng Trưởng	268.999.668.527	14.771.484	18.211	(12.244.093.180)	4.373.749	(*)	256.755.575.347	19.145.233	13.413	13.413
Quỹ Cân Bằng	61.648.054.582	4.165.390	14.800	(12.121.178.848)	(45.371)	(*)	49.526.875.734	4.120.020	12.021	12.021
Quỹ Bền Vững	71.969.836.945	6.472.991	11.118	7.766.994.775	223.046	(*)	79.736.831.720	6.696.037	11.908	11.908
	402.617.560.054	25.409.865	(**)	(16.598.277.253)	4.551.425		386.019.282.801	29.961.290	(**)	

(*) Không áp dụng.

(**) Bao gồm 9.420.000 đơn vị quỹ từ quỹ môi thuộc sở hữu của chủ sở hữu và phần còn lại 20.541.290 đơn vị quỹ thuộc sở hữu của chủ hợp đồng bảo hiểm (tại ngày đầu năm: 9.420.000 đơn vị quỹ từ quỹ môi thuộc sở hữu của chủ sở hữu và phần còn lại 15.989.865 đơn vị quỹ thuộc sở hữu của chủ hợp đồng bảo hiểm).

III. TÌNH HÌNH TÀI SẢN CỦA CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ

Tài sản	Quỹ Tăng Trưởng	Quỹ Cân Bằng	Quỹ Bền Vững	Tổng cộng	Đơn vị: VND
Tiền	7.064.437.445	1.493.395.295	7.213.565.119	15.771.397.859	
Danh mục các khoản đầu tư	247.735.848.800	47.991.791.268	71.573.032.194	367.300.672.262	
Tiền gửi có kỳ hạn và chứng chỉ tiền gửi (i)	20.000.000.000	8.005.000.000	16.405.000.000	44.410.000.000	
Trái phiếu doanh nghiệp (ii)	-	13.497.162.265	55.168.032.194	68.665.194.459	
Cổ phiếu (iii)	227.735.848.800	26.489.629.003	-	254.225.477.803	
Tài sản khác	1.955.289.102	41.689.171	950.234.407	2.947.212.680	
Tổng tài sản	256.755.575.347	49.526.875.734	79.736.831.720	386.019.282.801	
Tổng nợ phải trả	-	-	-	-	
Giá trị tài sản ròng vào ngày 31 tháng 12 năm 2022	256.755.575.347	49.526.875.734	79.736.831.720	386.019.282.801	
Giá trị tài sản ròng vào ngày 31 tháng 12 năm 2021	268.999.668.527	61.648.054.582	71.969.836.945	402.617.560.054	

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tình hình hoạt động của quỹ liên kết đơn vị này

CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ SUN LIFE VIỆT NAM

Tầng 29 Tòa nhà Vietcombank, Số 05 Công trường Mê Linh, Quận 1
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ban hành theo Thông tư số 135/2012/TT-BTC
ngày 15 tháng 8 năm 2012 của Bộ Tài chính

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ (Tiếp theo)
*Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022***IV. THU NHẬP VÀ CHI PHÍ CỦA CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ**

Nội dung	Quỹ Tăng Trưởng	Quỹ Cân Bằng	Quỹ Bền Vững	Tổng cộng
Thu nhập				
Phí bảo hiểm đầu tư vào các quỹ	256.510.889.615	8.402.010.562	7.251.027.647	272.163.927.824
Thu nhập từ hoạt động đầu tư	(72.493.680.788)	(9.940.689.084)	6.513.707.853	(75.920.662.019)
<i>Tiền gửi có kỳ hạn và chứng chỉ tiền gửi</i>	-	167.999.999	413.189.586	581.189.585
<i>Trái phiếu doanh nghiệp</i>	-	1.968.401.352	6.100.518.267	8.068.919.619
<i>Cổ phiếu</i>	(72.493.680.788)	(12.077.090.435)	-	(84.570.771.223)
Thu nhập khác	9.113.496.433	264.909.219	90.079.242	9.468.484.894
Tổng thu nhập	193.130.705.260	(1.273.769.303)	13.854.814.742	205.711.750.699
Chi phí				
Phí bảo hiểm rủi ro	132.308.903.343	5.029.086.405	2.321.621.625	139.659.611.373
Phí quản lý hợp đồng	9.671.156.700	402.066.540	190.693.547	10.263.916.787
Phí hủy bỏ hợp đồng	56.619.017.800	4.169.445.905	2.194.121.691	62.982.585.396
Phí hoạt động đầu tư	6.775.720.597	1.246.810.695	1.381.383.104	9.403.914.396
Tổng chi phí	205.374.798.440	10.847.409.545	6.087.819.967	222.310.027.952
Chênh lệch giữa thu nhập và chi phí	(12.244.093.180)	(12.121.178.848)	7.766.994.775	(16.598.277.253)
Thu nhập chưa phân chia chuyển từ năm trước sang				
Thu nhập phân chia	(12.244.093.180)	(12.121.178.848)	7.766.994.775	(16.598.277.253)
<i>Cho chủ hợp đồng</i>	(12.244.093.180)	(2.616.838.854)	3.029.694.938	(11.831.237.096)
<i>Cho chủ sở hữu (về thu nhập của quỹ mỗi)</i>	-	(9.504.339.994)	4.737.299.837	(4.767.040.157)
Thu nhập chưa phân chia chuyển sang năm sau	-	-	-	-

Đơn vị: VND

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tình hình hoạt động của quỹ liên kết đơn vị này

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ (Tiếp theo)
*Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022***Ghi chú:**

- (i) Số dư tiền gửi có kỳ hạn và chứng chỉ tiền gửi tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 gồm các khoản tương đương tiền với số tiền là 21.410 triệu đồng và chứng chỉ tiền gửi với số tiền là 23.000 triệu đồng với thời gian đáo hạn 12 tháng và lãi suất là 15%/năm.
- (ii) Trái phiếu doanh nghiệp thể hiện các khoản đầu tư vào trái phiếu doanh nghiệp với thời gian từ 01 đến 03 năm; hưởng lãi suất từ 9,8%/năm đến 13%/năm;
- (iii) Thể hiện các khoản đầu tư thuần vào cổ phiếu niêm yết với chi tiết như sau:

Mã	Quỹ Tăng Trưởng		Quỹ Cân Bằng		Tổng cộng	
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
FPT	448.938	34.343.757.000	82.974	6.347.511.000	531.912	40.691.268.000
MWG	481.200	21.076.560.000	99.700	4.366.860.000	580.900	25.443.420.000
HPG	653.633	11.928.802.250	166.370	3.036.252.500	820.003	14.965.054.750
Khác	4.901.131	160.386.729.550	463.569	12.739.005.503	5.364.700	173.125.735.053
	6.484.902	227.735.848.800	812.613	26.489.629.003	7.297.515	254.225.477.803



Nguyễn Thị Hạnh
Kế toán trưởng



Nguyễn Liên Phương
Chuyên gia tính toán



Matthew Jordan Mohr
Giám đốc tài chính
Theo Giấy ủy quyền số 287/UQ-SLVN
ngày 01 tháng 3 năm 2023

Ngày 29 tháng 3 năm 2023

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tình hình hoạt động của quỹ liên kết đơn vị kèm theo

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Hình thức sở hữu vốn

Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Sun Life Việt Nam (gọi tắt là "Công ty") là công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập tại Việt Nam với thời gian hoạt động trong vòng 50 năm theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 68GP/KDBH ngày 24 tháng 01 năm 2013 do Bộ Tài chính cấp, và các giấy phép điều chỉnh.

Chủ sở hữu của Công ty là Sun Life Assurance Company of Canada, thành lập tại Canada.

Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 là 537 người (tại ngày 31 tháng 12 năm 2021: 521 người).

Hoạt động chính

Hoạt động chính của Công ty là kinh doanh các nghiệp vụ bảo hiểm nhân thọ tại Việt Nam bao gồm kinh doanh bảo hiểm gốc (bảo hiểm nhân thọ và bảo hiểm sức khỏe), kinh doanh tái bảo hiểm, quản lý quỹ, đầu tư vốn vào các lĩnh vực được pháp luật Việt Nam cho phép và tất cả các hoạt động khác được quy định theo pháp luật Việt Nam.

Công ty được phê duyệt kinh doanh sản phẩm bảo hiểm liên kết đơn vị theo Công văn số 3123/BTC-QLBH ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Bộ Tài chính.

Chu kỳ kinh doanh thông thường

Chu kỳ kinh doanh thông thường của Công ty được thực hiện trong thời gian không quá 12 tháng.

Cấu trúc doanh nghiệp

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Công ty có 01 Trụ sở chính, 02 chi nhánh, 39 địa điểm kinh doanh và 40 văn phòng tổng đại lý (tại ngày 31 tháng 12 năm 2021: 01 Trụ sở chính, 02 chi nhánh, 33 địa điểm kinh doanh và 41 văn phòng tổng đại lý).

Thuyết minh về khả năng so sánh thông tin trên báo cáo tình hình hoạt động của quỹ liên kết đơn vị

Số liệu so sánh là số liệu của báo cáo tình hình hoạt động của quỹ liên kết đơn vị đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

2. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ

Báo cáo tình hình hoạt động của quỹ liên kết đơn vị kèm theo được trình bày bằng Đồng Việt Nam ("VND"), phù hợp với các hướng dẫn trong Thông tư số 135/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2012 của Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế triển khai sản phẩm bảo hiểm liên kết đơn vị và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam áp dụng cho các doanh nghiệp bảo hiểm.

3. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

Sau đây là các chính sách kế toán chủ yếu được Công ty áp dụng trong việc lập báo cáo tình hình hoạt động của quỹ liên kết đơn vị.

Quỹ liên kết đơn vị

Quỹ liên kết đơn vị là quỹ được hình thành từ nguồn phí bảo hiểm của bên mua bảo hiểm đối với các hợp đồng bảo hiểm liên kết đơn vị và là một phần của quỹ chủ hợp đồng bảo hiểm. Quỹ liên kết đơn vị hoạt động theo hướng dẫn tại Thông tư số 135/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2012 của Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế triển khai sản phẩm bảo hiểm liên kết đơn vị.



CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ SUN LIFE VIỆT NAM
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ (Tiếp theo)

Các quỹ liên kết đơn vị bao gồm Quỹ Tăng trưởng, Quỹ Cân bằng và Quỹ Bền vững, được thành lập vào ngày 15 tháng 4 năm 2020.

Công ty quản lý quỹ là Công ty TNHH Quản lý Quỹ SSI (“SSIAM”).

Ngân hàng giám sát là Ngân hàng TNHH Một thành viên HSBC (Việt Nam).

Các khoản chi phí ban đầu, chi phí bảo hiểm rủi ro và chi phí quản lý hợp đồng được tính toán và ghi nhận căn cứ theo Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm Liên kết đơn vị được Bộ Tài chính phê duyệt theo Công văn số 3123/BTC-QLBH ngày 18 tháng 3 năm 2020.

Định giá đơn vị quỹ

Đơn vị quỹ là tài sản của Quỹ liên kết đơn vị được chia thành nhiều phần bằng nhau.

Giá đơn vị quỹ được xác định tại Ngày định giá bằng cách lấy Giá trị tài sản ròng của Quỹ liên kết đơn vị chia cho số lượng Đơn vị quỹ của Quỹ liên kết đơn vị đó và được làm tròn đến 1 đồng.

Việc xác định Giá đơn vị quỹ sẽ được thực hiện theo định kỳ tối thiểu một tuần một lần và công bố công khai trên website chính thức của Công ty và trên một tờ báo trung ương.

Giá đơn vị quỹ được xác định ở trên cũng là giá mua và giá bán Đơn vị quỹ của quỹ liên kết đơn vị.

Giá trị tài sản ròng là tổng giá trị các tài sản cộng tất cả các khoản thu nhập, đã thực hiện hoặc chưa thực hiện, của Quỹ liên kết đơn vị trừ tất cả chi phí, các khoản thuế phải trả liên quan đến Quỹ liên kết đơn vị đó.

Tiền

Tiền bao gồm tiền gửi ngân hàng.

Các khoản đầu tư

Các khoản đầu tư được đánh giá theo định kỳ tối thiểu một tuần một lần, theo giá trị thị trường hoặc giá trị hợp lý (trong trường hợp không có giá trị thị trường) theo các quy định hiện hành.

Cổ phiếu niêm yết

Các cổ phiếu niêm yết được định giá căn cứ vào giá đóng cửa của ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá.

Trái phiếu niêm yết

Trái phiếu niêm yết được định giá căn cứ vào giá yết theo quy chế của Sở giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán cộng lãi lũy kế (nếu giá yết chưa bao gồm lãi lũy kế).

Trong trường hợp các trái phiếu không có giao dịch trên hệ thống giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán nhiều hơn hai (2) tuần tính đến ngày định giá thì sẽ được đánh giá lại theo một trong các mức sau:

- Nếu kỳ hạn nhỏ hơn hoặc bằng 12 tháng: Giá mua cộng với lãi lũy kế.
- Nếu kỳ hạn lớn hơn 12 tháng: xác định theo phương pháp đã được Hội đồng Đầu tư của Công ty chấp thuận.

Trái phiếu không niêm yết

Trái phiếu không niêm yết được định giá theo một trong các mức sau:

- Nếu kỳ hạn nhỏ hơn hoặc bằng 12 tháng: Giá mua cộng với lãi lũy kế;
- Nếu kỳ hạn lớn hơn 12 tháng: xác định theo phương pháp đã được Hội đồng Đầu tư của Công ty chấp thuận.



CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ SUN LIFE VIỆT NAM
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ (Tiếp theo)

Tài sản khác

Các tài sản khác được định giá theo phương pháp đã được Hội đồng Đầu tư của Công ty chấp thuận.

Thu nhập

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận khi thực tế phát sinh trên cơ sở dồn tích trừ khi khả năng thu hồi tiền lãi là không chắc chắn.

Cổ tức

Cổ tức được ghi nhận khi quyền được nhận khoản thanh toán cổ tức của Quỹ được xác lập. Cổ tức được chi trả bằng cổ phiếu hay cổ phiếu thưởng, các quỹ chỉ ghi nhận số lượng cổ phiếu mà không ghi nhận giá trị của số cổ phiếu hay cổ phiếu thưởng đó.

Lãi hoặc lỗ từ hoạt động đầu tư chứng khoán

Lãi hoặc lỗ từ hoạt động đầu tư chứng khoán được xác định trên mức chênh lệch giá bán và giá vốn bình quân của chứng khoán.

Chi phí

Chi phí quản lý quỹ

Phí quản lý quỹ được dùng để chi trả cho các hoạt động quản lý của các quỹ liên kết đơn vị. Phí quản lý quỹ được tính trên tổng giá trị tài sản của mỗi quỹ liên kết đơn vị và được khấu trừ trước khi tính Giá trị tài sản ròng của mỗi quỹ liên kết đơn vị vào mỗi ngày định giá.

Phí quản lý quỹ được ghi cụ thể trong Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm liên kết đơn vị và không vượt quá:

- Quỹ Tăng trưởng: 2,5%/năm;
- Quỹ Cân bằng: 2,25%/năm;
- Quỹ Bền vững: 1,8%/năm.

Chi phí khác

Chi phí khác được ghi nhận theo cơ sở thực tế phát sinh và được tính vào giá trị tài sản ròng của quỹ.

4. CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ VÀ PHÂN BỐ TÀI SẢN CỦA CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ

Chiến lược đầu tư của các quỹ liên kết đơn vị là xây dựng ba danh mục tài sản với mục tiêu về lợi nhuận kỳ vọng khác nhau, phù hợp với mức độ chấp nhận rủi ro của từng nhà đầu tư:

Tên quỹ	Mục tiêu	Chính sách và rủi ro đầu tư	Phân bố tài sản
Quỹ Tăng trưởng	Tối đa hóa tổng thu nhập từ các khoản đầu tư trung đến dài hạn	Đầu tư vào danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có tiềm năng tăng trưởng vốn cao Rủi ro đầu tư: cao	Chứng khoán chưa niêm yết và chứng khoán niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam (tối thiểu 75%) Công cụ đầu tư có thu nhập ổn định niêm yết hoặc chưa niêm yết (bao gồm trái phiếu chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp, chứng chỉ tiền gửi và tiền gửi tại các tổ chức tín dụng) (tối đa 25%)

2500-
NHÀ
TY T
M TOA
LOIT
T NA
HỒ C

CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ SUN LIFE VIỆT NAM
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ (Tiếp theo)

Tên quỹ	Mục tiêu	Chính sách và rủi ro đầu tư	Phân bổ tài sản
Quỹ Cân bằng	Tạo ra sự phối hợp cân bằng giữa thu nhập ổn định và sự tăng trưởng vốn trung và dài hạn	Đầu tư vào các danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có thu nhập ổn định, đồng thời đầu tư vào các tài sản có tiềm năng tăng trưởng vốn Rủi ro đầu tư: trung bình	Chứng khoán chưa niêm yết và các chứng khoán niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam (35% - 65%) Công cụ đầu tư có thu nhập ổn định niêm yết hoặc chưa niêm yết (bao gồm trái phiếu chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp, chứng chỉ tiền gửi và tiền gửi tại các tổ chức tín dụng) (35% - 65%)
Quỹ Bền vững	Tạo thu nhập ổn định song song với bảo toàn vốn trung và dài hạn	Đầu tư chủ yếu vào danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có thu nhập ổn định Rủi ro đầu tư: thấp	Công cụ đầu tư có thu nhập ổn định niêm yết hoặc chưa niêm yết (bao gồm trái phiếu chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp, chứng chỉ tiền gửi và tiền gửi tại các tổ chức tín dụng) (100%)

Tùy vào tình hình thị trường tài chính trong từng giai đoạn, Công ty Quản lý quỹ sẽ phân bổ từng loại tài sản theo hạn mức đầu tư nêu trên để cân đối giữa lợi nhuận và rủi ro cho từng danh mục.

5. PHÂN TÍCH KẾT QUẢ ĐẦU TƯ CỦA QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ NĂM 2022

Năm 2022 là năm hoạt động thứ ba của các quỹ liên kết đơn vị. Nhìn chung, các quỹ vẫn đạt được kết quả đầu tư vượt trội so với các chỉ số chứng khoán chung nhưng không tránh khỏi xu hướng xấu của thị trường tài chính sau năm 2021 tăng nóng bởi chính sách tiền tệ mở rộng.

5.1 Quỹ Tăng trưởng

Quỹ Tăng trưởng có sự thay đổi giá trị tài sản ròng (NAV) trên một Đơn vị quỹ ở mức -26,4%, tốt hơn so với mức trung bình của VN-Index (giảm 32,8%) trong năm 2022.

Quỹ Tăng trưởng tập trung vào xây dựng một danh mục cổ phiếu đa dạng với tiềm năng phát triển dài hạn. Với mục tiêu đó, Quỹ lựa chọn cổ phiếu của các doanh nghiệp hàng đầu các ngành có khả năng tăng trưởng dài hạn như công nghệ, bán lẻ, ngân hàng, vật liệu và cảng biển.

Phân bổ tài sản và danh mục của Quỹ Tăng trưởng tại ngày 31 tháng 12 năm 2022:

Phân bổ tài sản	Các khoản đầu tư lớn nhất		
	STT	Khoản đầu tư	Tỷ trọng
<ul style="list-style-type: none"> Tiền mặt và tiền gửi: 10,5% Cổ phiếu: 88,7% Tài sản khác: 0,8% 	1	Cổ phiếu CTCP FPT (FPT)	13,5%
	2	Cổ phiếu CTCP Thế giới di động (MWG)	8,1%
	3	Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (TCB)	4,9%
	4	Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Quân đội (MBB)	4,9%
	5	Cổ phiếu CTCP Sữa Việt Nam (VNM)	4,7%
	6	Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BID)	4,7%
	7	Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (CTG)	4,6%
	8	Cổ phiếu CTCP Hòa Phát (HPG)	4,6%
	9	Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín (STB)	4,5%
	10	Cổ phiếu CTCP Gemadept (GMD)	4,0%

CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ SUN LIFE VIỆT NAM
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ (Tiếp theo)

5.2 Quỹ Cân bằng

Quỹ Cân bằng có sự thay đổi trị tài sản ròng (NAV) trên một Đơn vị quỹ ở mức -18,8%, tốt hơn so với mức trung bình của VN-Index (giảm 32,8%) trong năm 2022.

Trong năm 2022, đối với danh mục cổ phiếu, Quỹ lựa chọn cổ phiếu của các doanh nghiệp hàng đầu các ngành có khả năng tăng trưởng lâu dài như công nghệ, bán lẻ, vật liệu, ngân hàng.

Đối với danh mục trái phiếu, Quỹ không ưu tiên trái phiếu chính phủ mà tập trung vào trái phiếu các doanh nghiệp đầu ngành, dòng tiền ổn định, lợi tức tốt và mức độ rủi ro thấp hoặc vừa phải. Tiền gửi chỉ được sử dụng để dự trữ thanh khoản trong cho các cơ hội đầu tư mới vào cổ phiếu và trái phiếu.

Phân bổ tài sản và danh mục của Quỹ Cân bằng tại ngày 31 tháng 12 năm 2022:

Phân bổ tài sản	Các khoản đầu tư lớn nhất		
	STT	Khoản đầu tư	Tỷ trọng
<ul style="list-style-type: none"> • Tiền mặt và tiền gửi: 19,2% • Trái phiếu doanh nghiệp: 27,3% • Cổ phiếu: 53,5% • Tài sản khác: 0,1% 	1	Chứng chỉ tiền gửi Home Credit	16,2%
	2	Trái phiếu Casper	14,2%
	3	Trái phiếu Taseco	13,1%
	4	Cổ phiếu CTCP FPT (FPT)	12,9%
	5	Cổ phiếu CTCP Thế giới di động (MWG)	8,7%
	6	Cổ phiếu CTCP Hòa Phát (HPG)	6,1%
	7	Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BID)	4,5%
	8	Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Quân đội (MBB)	4,4%
	9	Cổ phiếu CTCP Sửa Việt Nam (VNM)	3,6%
	10	Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín (STB)	3,5%

5.3 Quỹ Bền vững

Quỹ Bền vững đạt mức tăng giá trị tài sản ròng (NAV) trên một đơn vị quỹ ở mức 7,1%, cao hơn so với lãi suất trung bình của trái phiếu Chính phủ kỳ hạn 10 năm (3,5%) trong năm 2022.

Trong năm 2022, Quỹ không ưu tiên trái phiếu chính phủ mà tập trung vào trái phiếu các doanh nghiệp đầu ngành, dòng tiền ổn định, lợi tức tốt và mức độ rủi ro thấp hoặc vừa phải. Ngoài ra, Quỹ duy trì một lượng tiền mặt và tiền gửi thấp cho thanh khoản cũng như các cơ hội giải ngân tiếp theo.

Phân bổ tài sản và danh mục của Quỹ Bền vững tại ngày 31 tháng 12 năm 2022:

Phân bổ tài sản	Các khoản đầu tư lớn nhất		
	STT	Khoản đầu tư	Tỷ trọng
<ul style="list-style-type: none"> • Tiền mặt, tiền gửi và chứng chỉ tiền gửi: 29,6% • Trái phiếu doanh nghiệp: 69,2% • Tài sản khác: 1,2% 	1	Chứng chỉ tiền gửi Home Credit	18,7%
	2	Trái phiếu Taseco	16,2%
	3	Trái phiếu Trung Sơn Power	12,5%
	4	Trái phiếu TNPower	12,5%
	5	Trái phiếu Casper	12,1%
	6	Trái phiếu Phát Đạt (PDR)	8,1%


 Nguyễn Thị Hạnh
 Kế toán trưởng


 Nguyễn Liên Phương
 Chuyên gia tính toán


 Matthew Jordan Mohr
 Giám đốc tài chính

Theo Giấy ủy quyền số 287/UQ-SLVN
 ngày 01 tháng 3 năm 2023

Ngày 29 tháng 3 năm 2023